

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

Đọc đoạn trích văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

Mỗi chúng ta đều giống một đóa hoa. Có những bông hoa lớn và cũng có những bông hoa nhỏ, có những bông nở sớm và những bông nở muộn, có những đóa hoa rực rỡ sắc màu được bày bán ở những cửa hàng lớn, cũng có những đóa hoa đơn sắc kết thúc “đời hoa” bên vệ đường.

Sứ mệnh của hoa là nở. Cho dù không có những ưu thế để như nhiều loài hoa khác, cho dù được đặt ở bất cứ đâu, thì cũng hãy bừng nở rực rỡ, bung ra những nét đẹp mà chỉ riêng ta mới có thể mang đến cho đời.

[...]

Hãy bung nở đóa hoa của riêng mình dù có được gieo mầm ở bất cứ đâu.

(Kazuko Watanabe, *Mình là nắng việc của mình là chói chang*,

Vũ Thùy Linh dịch, NXB Thế giới, 2018)

**Câu 1: (3,0 điểm): Chọn phương án trả lời đúng nhất:**

**1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.**

- A. Biểu cảm  
B. Nghị luận  
C. Tự sự  
D. Miêu tả

**2. Chỉ ra và nêu tác dụng của phép tu từ được sử dụng trong câu văn:** “Có những bông hoa lớn và cũng có những bông hoa nhỏ, có những bông nở sớm và những bông nở muộn, có những đóa hoa rực rỡ sắc màu được bày bán ở những cửa hàng lớn, cũng có những đóa hoa đơn sắc kết thúc “đời hoa” bên vệ đường”.

**a. Chỉ ra phép tu từ**

- A. Nhân hóa  
B. Hoán dụ  
C. Liệt kê  
D. Điệp ngữ

**b. Tác dụng của phép tu từ được sử dụng trong câu văn là:**

- A. Miêu tả những cuộc đời và số phận những loài hoa khác nhau trong cuộc sống.  
B. Liệt kê và nhấn mạnh những cuộc đời khác nhau của hoa để qua đó thể hiện và làm rõ số phận cuộc đời mỗi con người.  
C. Thể hiện những băn khoăn, suy nghĩ về đặc điểm của mỗi loài hoa của tác giả.  
D. Tái hiện cuộc đời của mỗi người qua hình ảnh bông hoa với những vẻ đẹp khác nhau.

**3. Nội dung chính của đoạn trích trên là gì?**

- A. Vẻ đẹp và sức sống của mỗi loài hoa tô điểm cho cuộc đời.  
B. Số phận, vẻ đẹp và ý nghĩa cuộc đời của mỗi loài hoa.  
C. Cuộc đời của mỗi người giống như là một đóa hoa góp vào đời sống.  
D. Bàn luận về các loài hoa với những suy tư và vẻ đẹp riêng.

**4. Văn bản đã chỉ ra sứ mệnh của hoa là:**

- A. Bùng nổ rực rỡ, bung ra những nét đẹp riêng mang đến cho đời.
- B. Sứ mệnh của hoa là nở.
- C. Bung nở đóa hoa riêng mình dù có được gieo mầm bất cứ ở đâu.
- D. Được sử dụng làm quà tặng bạn bè, người thân.

**5. Tác giả cho rằng: “Mỗi chúng ta đều giống một đóa hoa” vì:**

- A. Tâm hồn con người đẹp như đóa hoa.
- B. Mỗi người là một đóa hoa tuyệt vời trên thế giới này, tựa như một món quà độc đáo.
- C. Mỗi người đều có năng lực và phẩm chất tốt đẹp riêng của mình để làm đẹp cho cuộc đời.
- D. Ai cũng đều có một vẻ đẹp đáng quý từ tâm hồn đến thể chất.

**Câu 2:** (1,0 điểm) Em hiểu như thế nào về câu: *Hãy bung nở đóa hoa của riêng mình dù có được gieo mầm ở bất cứ đâu.* (Trình bày ngắn gọn trong khoảng 3-5 dòng).

**Câu 3:** (2,0 điểm) Thông điệp mà em tâm đắc nhất qua văn bản là gì? Hãy viết 01 đoạn văn ngắn 6-8 câu để trình bày rõ thông điệp ấy.

### **Phần II. LÀM VĂN: (14,0 điểm)**

**Câu 4** (4,0 điểm): Em hãy viết đoạn văn hoặc bài văn ngắn trình bày suy nghĩ của em về ý kiến sau: *“Tương lai của bạn được xây dựng trên rất nhiều yếu tố, nhưng cái quan trọng nhất là chính bạn”*.

**Câu 5:** (10,0 điểm)

Có ý kiến cho rằng: *“Thơ ca bắt rễ từ lòng người, nở hoa nơi từ ngữ”*.

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy làm sáng tỏ ý kiến trên qua văn bản Ông Đồ của tác giả Vũ Đình Liên.

————— **Hết** —————

### I. Hướng dẫn chung

- Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm.

- Hướng dẫn chấm chỉ nêu những gợi ý có tính chất định hướng, giám khảo có thể vận dụng linh hoạt, tránh cứng nhắc và nên cân nhắc trong từng trường hợp cụ thể để phát hiện những bài làm thể hiện tố chất của học sinh giỏi (*kiến thức vững chắc, năng lực cảm thụ sâu sắc, tinh tế, kỹ năng làm bài tốt...*); đặc biệt khuyến khích những bài làm có sự sáng tạo, có phong cách riêng.

- Giám khảo đánh giá bài làm của học sinh trên cả hai phương diện: kiến thức và kỹ năng. Chỉ cho điểm tối đa ở mỗi ý khi thí sinh đạt được yêu cầu cả về nội dung kiến thức và kỹ năng. Với những câu mắc các lỗi về kỹ năng, giáo viên trừ tối đa 1,0 điểm trong tổng số điểm toàn câu.

- Điểm toàn bài là 20 điểm, chi tiết đến 0,25 điểm (không làm tròn số).

### II. Đáp án và thang điểm

CÂU	MỘT SỐ GỢI Ý CHÍNH	ĐIỂM
1 (3,0 điểm)	Mỗi câu lựa chọn đúng cho 0,5 điểm: 1:B; 2a:D; 2b:B; 3: C; 4:A; 5:C	3,0
2 (1,0 điểm)	Em hiểu như thế nào về câu: <i>Hãy bung nở đóa hoa của riêng mình dù có được gieo mầm ở bất cứ đâu.</i> Trình bày ngắn gọn trong khoảng 3-5 dòng. - Dù ta không có ưu thế được như nhiều người khác, cho dù ta sống trong hoàn cảnh nào thì cũng hãy bung nở rực rỡ, phô hết ra những nét đẹp mà chỉ riêng ta mới có thể mang đến cho đời - Hãy luôn nuôi dưỡng tâm hồn con người và làm cho xã hội trở nên tốt đẹp hơn.	1,0
3 (2,0 điểm)	Thông điệp mà em tâm đắc nhất qua văn bản là gì? Hãy viết 01 đoạn văn ngắn 6-8 câu để trình bày rõ thông điệp ấy. - <b>Yêu cầu về kỹ năng:</b> Diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, trình bày sạch đẹp, không mắc lỗi chính tả. Đoạn văn đảm bảo đúng cấu trúc đoạn, độ dài đúng quy định. - <b>Yêu cầu về kiến thức:</b> Trình bày được thông điệp gửi gắm qua văn bản: HS có thể lựa chọn thông điệp phù hợp nhất theo cảm nhận của bản thân khi đọc văn bản trên. Đưa ra cách lí giải lựa chọn thông điệp phù hợp. Gợi ý thông điệp: - Mỗi người là một đóa hoa tuyệt vời trên thế giới này, tựa như mỗi một món quà độc đáo. - Mỗi người đều có năng lực và phẩm chất tốt đẹp riêng của mình để làm đẹp cho cuộc đời. - Hãy cống hiến, hãy sẻ chia hết mình, để cuộc đời mình luôn tươi đẹp như cuộc đời một bông hoa. Mỗi người là mỗi bông hoa khác nhau, hãy bung ra những vẻ đẹp của riêng bạn để	2,0

CÂU	MỘT SỐ GỢI Ý CHÍNH	ĐIỂM
	khẳng định giá trị của bản thân. ( <i>Chú ý câu thông điệp ngắn gọn, phù hợp, giống như câu chủ đề. Trên cơ sở đó, thí sinh khai triển lập luận phù hợp dựa trên đọc – hiểu văn bản</i> ).	
<b>Câu 4</b> (4,0 điểm)	<p><b>a) Yêu cầu về kĩ năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày đúng yêu cầu của đoạn văn nghị luận xã hội, biết kết hợp nhuần nhuyễn các thao tác lập luận: Giải thích, chứng minh, bình luận, phân tích vấn đề.</li> <li>- Bài viết cần có lập luận chặt chẽ, biết kết hợp nghị luận với biểu cảm.</li> <li>- Diễn đạt mạch lạc, dùng từ chính xác, không mắc lỗi chính tả và viết câu. Khuyến khích những bài viết sáng tạo, chữ đẹp.</li> </ul> <p><b>b) Yêu cầu về kiến thức:</b> Giám khảo cần linh hoạt đánh giá cao những bài làm có sự sáng tạo, có phong cách riêng. Học sinh có thể sắp xếp trình bày theo nhiều cách khác nhau, có thể có những ý kiến riêng nhưng cần đạt được :</p>	0.5
	- Nêu, giải thích: Tương lai của mỗi người có thể được xây dựng trên rất nhiều yếu tố nhưng điều quan trọng nhất là chính bản thân mỗi người: câu nói nhấn mạnh và khẳng định <i>vai trò của mỗi cá nhân trong việc tự hình thành nhân cách và quyết định tương lai của mình.</i>	0.5
	- Bàn luận một số khía cạnh: + Mỗi người lớn lên và trưởng thành được là nhờ rất nhiều yếu tố: gia đình, bạn bè, nhà trường, xã hội,...	0.5
	+ Nhưng điều quyết định nhất đến sự trưởng thành và tương lai của mỗi người lại là chính bản thân cá nhân người đó: hoàn cảnh sống xung quanh (gia đình, bạn bè, nhà trường, xã hội,...) có vai trò rất quan trọng đối với mỗi người. Tuy nhiên, tiếp nhận, vận dụng hoàn cảnh đó như thế nào, tranh thủ được hay bỏ qua những điều kiện thuận lợi lại do mỗi người quyết định. Vì thế đòi hỏi mỗi người cần tự tin vào chính mình, cần chủ động, dám thân không ngừng sáng tạo, hành động...tức là phải phát huy mọi nỗ lực cá nhân trong mọi hoàn cảnh thì mới có được những thành công trong cuộc sống.	1.0
	+ Suy nghĩ về hiện tượng những người sống lệ thuộc, ỷ lại vào người khác, vào gia đình, xã hội ...	0.5
	- Bài học nhận thức và hành động. + Nhận thức: Câu nói có ý nghĩa động viên và nhắc nhở mỗi người phải biết vươn lên trong cuộc sống để tạo cho mình một tương lai tươi sáng. + Hành động: Tranh thủ những điều kiện thuận lợi xung quanh nhưng chủ yếu vẫn là những cố gắng vươn lên của bản thân trong cuộc sống.	1,0
<b>Câu 5</b> (10,0 điểm)	<p><b>1. Mở bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dẫn dắt, nêu vấn đề</li> <li>- Trích dẫn.</li> <li>- Giới thiệu tác phẩm thơ.</li> </ul> <p><b>2. Thân bài</b></p> <p><b>2.1. Giải thích nhận định:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Thơ ca bắt rễ từ lòng người:</i> Thơ ca là tiếng nói của tâm hồn con người với những tình cảm, cảm xúc chân thành, mãnh liệt.</li> <li>- <i>nở hoa nơi từ ngữ:</i> <i>thơ ca kết tinh vẻ đẹp ở ngôn từ giàu giá trị, có sức gợi hình, biểu cảm, giàu nhạc tính, làm nên lối diễn đạt độc đáo, việc sử dụng từ ngữ tài</i></li> </ul>	0,5
		1.5

CÂU	MỘT SỐ GỢI Ý CHÍNH	ĐIỂM
	<p>hoa, độc đáo đó sẽ làm cho bài thơ trở nên xúc động và gây ấn tượng mãi với bạn đọc.</p> <p>– <i>bắt rễ - nở hoa</i>: là mối quan hệ chặt chẽ giữa nội dung cảm xúc và nghệ thuật thể hiện. Sức sống của thơ là ở giá trị tư tưởng, cũng như gốc rễ sâu xa của thể loại này là ở lòng người. Giá trị ấy quy định nội dung, sức sống của thơ, tạo ra sự đồng điệu giữa tâm hồn người viết và tâm hồn bạn đọc.</p> <p>=&gt; <i>Bằng cách nói hình ảnh, ý kiến trên đã khẳng định đặc trưng nổi bật của thơ ca</i>: thơ ca là những cảm xúc mãnh liệt của con người được thể hiện ở nghệ thuật độc đáo.</p>	
	<p><b>2.2. Chứng minh:</b></p> <p><b>a. Giới thiệu tác giả, tác phẩm</b></p> <p>- Vũ Đình Liên là một trong những nhà thơ lớp đầu tiên của phong trào Thơ Mới. Thơ ông mang nặng lòng thương người và niềm hoài cổ. Những bài thơ hiếm hoi được biết đến của ông đều mang nặng nỗi niềm hoài cổ, về “lũy tre xưa”, “thành quách cũ” và “những người muôn năm cũ”...</p> <p>- “Ông đồ” là bài thơ hay nhất của ông. Bài thơ đã khắc họa thành công hoàn cảnh ông đồ thời vắng bóng, đồng thời gửi gắm niềm thương cảm chân thành của nhà thơ trước một lớp người đã đi vào quá khứ, khơi gợi được niềm xúc động tự vấn của nhiều độc giả.</p>	0,5 0,5
	<p><b>b. Chứng minh: Bài thơ Ông đồ được bắt rễ từ tiếng lòng của nhà thơ đó là tình cảm chân thành, sâu sắc và được thể hiện qua các hình thức nghệ thuật đặc sắc khiến trái tim bạn đọc rung động</b></p>	
	<p><b>Lđ1. Trước hết, “tiếng lòng” của nhà thơ đó là niềm cảm xúc hân hoan, vui sướng của nhà thơ trước thời huy hoàng, thịnh trị của ông đồ.</b></p> <p>- Mỗi độ tết đến xuân về, trên phố đông vui tấp nập, ông đồ bày “mực tàu, giấy đỏ” góp mặt vào sự đông vui tấp nập của phố phường, vào sắc màu tươi tắn của mùa xuân (<i>phân tích dẫn chứng</i>).</p> <p>- Bao nhiêu người thuê viết, xúm xít ngưỡng mộ tài năng viết chữ của ông đồ (<i>phân tích dẫn chứng</i>).</p> <p>=&gt; Ông đồ trở thành trung tâm của sự chú ý, ông như người nghệ sĩ tài hoa được bao người mến mộ.</p>	1.5
	<p><b>Lđ2: “tiếng lòng” của nhà thơ không chỉ biểu hiện ở niềm hân hoan vui sướng trước hình ảnh ông đồ thời thịnh trị mà còn là niềm xót thương đồng cảm với ông đồ thời tàn.</b></p> <p>- Vào dịp tết đến xuân về, vẫn là ông đồ xuất hiện nhưng tất cả đã đổi thay: không còn người thuê viết, giấy đỏ buồn, nghiêng sầu. (<i>phân tích dẫn chứng</i>). Nghệ thuật nhân hóa: nỗi buồn thấm cả vào những vật vô tri.</p> <p>- Không ai để ý đến ông đồ -&gt; Ông đã bị gạt ra khỏi lề cuộc sống. Nỗi buồn thấm vào cảnh vật, lan tỏa trong không gian: lá vàng rơi, mưa bụi... gợi không khí lạnh lẽo, u ám -&gt; nỗi buồn trong lòng người -&gt; Nghệ thuật tả cảnh ngụ tình đặc sắc. (<i>Phân tích dẫn chứng</i>)</p> <p>=&gt; Sự thốn thức của nhà thơ trước cảnh ông đồ giờ đây chỉ còn là “<i>cái di tích tiêu tụy đáng thương của một thời tàn</i>”(Vũ Đình Liên).</p>	1.0
	<p><b>Lđ3: “tiếng lòng” ấy còn là nỗi niềm hoài cổ, và tâm trạng, cảm xúc của nhà thơ trước một lớp người đã trôi vào quá vãng.</b></p>	1.0

CÂU	MỘT SỐ GỢI Ý CHÍNH	ĐIỂM
	<p>- Năm nay đào vẫn nở nhưng không còn thấy hình ảnh ông đồ, cảnh vẫn còn mà người thì đã vắng -&gt; nỗi niềm cảnh cũ người đâu?</p> <p>- Câu hỏi tu từ “<i>Những người muôn năm cũ/ Hồn ở đâu bây giờ?</i>” như lời tự vấn chính mình, như một niềm hoài niệm, nhớ tiếc, xót xa..., để lại dư ba trong lòng người đọc.</p> <p>-&gt; Khổ thơ được viết bằng nỗi cảm khái trước thời thế ảm lạnh nhân tình, nỗi tiếc thương một nền Nho học đã bị lụi tàn, một lớp người đã bị bỏ rơi bên lề phố rêu phong...</p> <p>=&gt; Bài thơ chan chứa một “tình người” lớn lao, bao trùm cả không gian và thời gian, tình người bao la ấy được cất lên từ trái tim nhân hậu, nhạy cảm, giàu tình yêu thương của Vũ Đình Liên.</p>	
	<p><b>Lđ4: “Tiếng lòng” trong bài thơ “Ông đồ” được thể hiện qua hình thức nghệ thuật độc đáo:</b></p> <p>- Mạch cảm xúc trữ tình chủ yếu là nỗi buồn xót xa day dứt khôn nguôi khiến người đọc hiểu được cái tình của thi nhân.</p> <p>- Thể thơ ngũ ngôn và ngôn ngữ gợi cảm, giàu sức tạo hình đã làm cho tác phẩm có dáng dấp như một câu chuyện kể về cuộc đời ông đồ từ khi được trọng vọng cho tới lúc bị lãng quên, qua đó nhà thơ bày tỏ lòng thương người và niềm hoài cổ của mình.</p> <p>- Bài thơ sử dụng nhiều biện pháp tu từ: nhân hóa, ẩn dụ, câu hỏi tu từ tạo nên sức lay động, ám ảnh sâu sắc trong lòng người đọc.</p> <p>- Kết cấu đầu cuối tương ứng nhưng lại kết hợp tứ thơ “cảnh cũ người đâu” càng mang nặng nỗi niềm tâm sự về tình đời, tình người tha thiết.</p>	1.5
	<p><b>2.3. Đánh giá, mở rộng:</b></p> <p>- Khẳng định tính đúng đắn của nhận định: Nhận định đề cập đến giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật của một TP thơ. Một TP chân chính phải khơi nguồn từ tình cảm dạt dào của tác giả và phải được thể hiện bằng từ ngữ chất lọc, chau chuốt.</p> <p>- Nếu thơ chỉ bắt rễ từ lòng người, chỉ có tình cảm cảm xúc mãnh liệt mà không tìm được hình thức biểu hiện độc đáo, hấp dẫn; do đó khó tạo nên vẻ đẹp, sức lôi cuốn của tác phẩm.</p> <p>- Ngược lại, nếu chỉ trau chuốt, đẽo gọt ngôn từ mà xem nhẹ tình cảm, cảm xúc thì tác phẩm sẽ trở nên khô khan.</p>	0.5
	<p>- Bài học cho người sáng tác và người tiếp nhận:</p> <p>+ Đối với người sáng tác: Bên cạnh sự sâu sắc, mãnh liệt của tình cảm cần có sự độc đáo, sáng tạo trong hình thức nghệ thuật. Khi ấy thơ mới có sức sống lâu bền trong lòng người đọc nhiều thế hệ.</p> <p>+ Sự tiếp nhận ở người đọc: Cần thấy thơ hay là hay cả nội dung và nghệ thuật. Từ đó có sự tri âm, sự đồng cảm với tác phẩm, với nhà thơ để có thể sẻ chia những tình cảm đồng điệu. Qua tác phẩm cần khơi dậy những tình cảm chân thành, cao đẹp với những nét văn hoá truyền thống tốt đẹp của dân tộc bồi dưỡng tình cảm cao đẹp, trân trọng những giá trị của cuộc sống.</p>	0.5
	<p><b>3. Kết bài:</b></p> <p>- Sức hấp dẫn từ ND và NT của bài thơ đã tác động sâu sắc đến người đọc bao thế hệ, khơi gợi niềm thương cảm chân thành đối với lớp nhà nho đã thất thế, thương tiếc một nét đẹp văn hóa đã lụi tàn.</p>	0.5

CÂU	MỘT SỐ GỢI Ý CHÍNH	ĐIỂM
	- Khẳng định ý kiến hoàn toàn đúng, khẳng định sự sáng tạo, tài năng, tấm lòng của Vũ Đình Liên.	
	<b>*Sáng tạo:</b> Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, có cách nhìn mới mẻ, sâu sắc về vấn đề nghị luận	0,5
	<i>Lưu ý: chỉ cho điểm tối đa khi bài viết đạt được cả yêu cầu về kiến thức và kỹ năng song cũng cần linh hoạt với những bài giàu cảm xúc và có tính sáng tạo. Đối với những bài viết chỉ phân tích bài thơ chứ không làm sáng rõ vấn đề nghị luận thì chỉ cho tối đa ½ số điểm.</i>	

-----*Hết*-----